

Kính gửi: CÔNG TY TNHH LẠC TỶ II

Địa chỉ: Lô B1, B2, Khu Công nghiệp Tân Phú Thạnh - giai đoạn 1,
xã Thạnh Xuân, thành phố Cần Thơ

Thuế thành phố Cần Thơ nhận được Công văn số 134.CV/LTII.26 ngày 12/8/2026 của Công ty TNHH Lạc Tỷ II về việc hướng dẫn điền đơn vị tính, số lượng, đơn giá đối với hóa đơn dịch vụ, Thuế thành phố Cần Thơ có ý kiến như sau:

Căn cứ khoản 5 Điều 3 và khoản 1 Điều 10 Nghị định số 254/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15 về hóa đơn điện tử, chứng từ điện tử, quy định:

“Điều 3. Giải thích từ ngữ

...

5. Hóa đơn, chứng từ hợp pháp là hóa đơn, chứng từ đảm bảo đúng về hình thức và nội dung theo quy định tại Nghị định này.”

“Điều 10. Nội dung của hóa đơn

1. Hóa đơn phải có các nội dung sau:

- a) Tên hóa đơn, ký hiệu hóa đơn, ký hiệu mẫu số hóa đơn;
- b) Số hóa đơn;
- c) Tên, địa chỉ, mã số thuế của người bán;
- d) Tên, địa chỉ, mã số thuế hoặc mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách hoặc số định danh cá nhân của người mua;
- đ) Tên, đơn vị tính, số lượng, đơn giá hàng hóa, dịch vụ; thành tiền chưa có thuế giá trị gia tăng, thuế suất thuế giá trị gia tăng, tổng số tiền thuế giá trị gia tăng theo từng loại thuế suất, tổng cộng tiền thuế giá trị gia tăng, tổng tiền thanh toán đã có thuế giá trị gia tăng;
- e) Chữ ký của người bán, chữ ký của người mua: Trên hóa đơn điện tử không nhất thiết phải có chữ ký số của người mua (trừ trường hợp người mua, người bán có thỏa thuận);
- g) Thời điểm lập hóa đơn thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 9 Nghị định này và được hiển thị theo định dạng ngày, tháng, năm của năm dương lịch;
- h) Thời điểm ký số trên hóa đơn điện tử;
- i) Mã của cơ quan thuế đối với hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế;
- k) Phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước, chiết khấu thương mại, khuyến mại (nếu có) và các nội dung khác liên quan (nếu có).”



Căn cứ điểm a.2 điểm a.3 điểm a.4 khoản 5 Phụ lục Nội dung của hóa đơn ban hành kèm theo Nghị định số 254/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ, quy định:

“5. Tên, đơn vị tính, số lượng, đơn giá hàng hóa, dịch vụ; thành tiền chưa có thuế giá trị gia tăng, thuế suất thuế giá trị gia tăng, tổng số tiền thuế giá trị gia tăng theo từng loại thuế suất, tổng cộng tiền thuế giá trị gia tăng; tổng tiền thanh toán đã có thuế giá trị gia tăng.

...

a.2) Đơn vị tính: Người bán căn cứ vào tính chất, đặc điểm của hàng hóa để xác định tên đơn vị tính của hàng hóa thể hiện trên hóa đơn theo đơn vị tính là đơn vị đo lường theo quy định pháp luật về đo lường (ví dụ như: tấn, tạ, yến, kg, g, mg hoặc lượng, lạng, cái, con, chiếc, hộp, can, thùng, bao, gói, tuýp, m3, m2, m). Đối với dịch vụ thì trên hóa đơn không nhất thiết phải có tiêu thức “đơn vị tính” mà đơn vị tính xác định theo từng lần cung cấp dịch vụ và nội dung dịch vụ cung cấp;

a.3) Số lượng hàng hóa, dịch vụ: Người bán ghi số lượng bằng chữ số Ả-rập căn cứ theo đơn vị tính nêu trên. Trường hợp cung cấp các loại hàng hóa dịch vụ đặc thù như điện, nước, và các loại dịch vụ viễn thông, dịch vụ công nghệ thông tin, dịch vụ truyền hình, dịch vụ bưu chính và chuyển phát, ngân hàng, chứng khoán, tài sản mã hóa, bảo hiểm, dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và các trường hợp khác theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 4 Điều 9 được lập hóa đơn kèm bảng kê; bảng kê được lưu giữ cùng hóa đơn để phục vụ việc kiểm tra, đối chiếu của các cơ quan có thẩm quyền.

Đối với hàng hóa, dịch vụ khuyến mại theo quy định của pháp luật về thương mại; hàng hóa, dịch vụ cho, biếu, tặng phù hợp với quy định của pháp luật, doanh nghiệp được lập hóa đơn tổng hợp cho các giao dịch phát sinh trong tháng, quý phù hợp với kỳ khai thuế giá trị gia tăng của tổ chức, cá nhân bán hàng hóa. Tổ chức, cá nhân bán hàng hóa có trách nhiệm bảo đảm việc lập hóa đơn tổng hợp phản ánh đầy đủ, chính xác các giao dịch phát sinh; lưu giữ danh sách chi tiết hàng hóa, dịch vụ khuyến mại, cho, biếu, tặng và hồ sơ có liên quan; cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ quản lý thuế khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu. Trường hợp khách hàng yêu cầu lập hóa đơn theo từng giao dịch thì người bán phải lập hóa đơn giao cho khách hàng theo quy định.

Hóa đơn phải ghi rõ “kèm theo bảng kê số..., ngày... tháng... năm”. Bảng kê phải có tên, mã số thuế và địa chỉ của người bán, tên hàng hóa, dịch vụ, số lượng, đơn giá, thành tiền hàng hóa, dịch vụ bán ra, ngày lập, tên và chữ ký người lập bảng kê. Trường hợp người bán nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ thì bảng kê phải có tiêu thức “thuế suất thuế giá trị gia tăng” và “tiền thuế giá trị gia tăng”. Tổng cộng tiền thanh toán đúng với số tiền ghi trên hóa đơn giá trị gia tăng. Hàng hóa, dịch vụ bán ra ghi trên bảng kê theo thứ tự bán hàng trong ngày. Bảng kê phải ghi rõ “kèm theo hóa đơn số...ngày... tháng... năm”;

a.4) Đơn giá hàng hóa, dịch vụ: Người bán ghi đơn giá hàng hóa, dịch vụ theo đơn vị tính nêu trên. Trường hợp các hàng hóa, dịch vụ sử dụng bảng kê để liệt kê các hàng hóa, dịch vụ đã bán kèm theo hóa đơn thì trên hóa đơn không nhất thiết phải có đơn giá.”

Căn cứ các quy định trên, hóa đơn hợp pháp là hóa đơn đảm bảo đúng về hình thức và nội dung theo quy định tại Nghị định 254/2026/NĐ-CP. Về nội dung của hóa đơn, phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 254/2026/NĐ-CP. Đối với đơn vị tính trên hóa đơn, người bán căn cứ vào tính chất, đặc điểm của hàng hóa để xác định tên đơn vị tính của hàng hóa theo đơn vị tính là đơn vị đo lường theo quy định pháp luật về đo lường. Đối với dịch vụ thì trên hóa đơn không nhất thiết phải có tiêu thức “đơn vị tính” mà đơn vị tính xác định theo từng lần cung cấp dịch vụ và nội dung dịch vụ cung cấp.

Về số lượng hàng hóa, dịch vụ trên hóa đơn, người bán ghi số lượng bằng chữ số Ả-rập căn cứ theo đơn vị tính nêu trên. Trường hợp cung cấp các loại hàng hóa dịch vụ đặc thù như điện, nước, và các loại dịch vụ viễn thông, dịch vụ công nghệ thông tin, dịch vụ truyền hình, dịch vụ bưu chính và chuyển phát, ngân hàng, chứng khoán, tài sản mã hóa, bảo hiểm, dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và các trường hợp khác theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 4 Điều 9 Nghị định số 254/2026/NĐ-CP, người bán được lập hóa đơn kèm bảng kê theo quy định.

Đề nghị CÔNG TY TNHH LẠC TỶ II căn cứ thực tế phát sinh của Công ty đối chiếu các quy định pháp luật thuế nêu trên để thực hiện đúng quy định.

Thuế thành phố Cần Thơ trả lời để CÔNG TY TNHH LẠC TỶ II được biết. /s/

Nơi nhận:

- Như trên;
- NVDTPC;
- KTR1,2,3; QLDN 2,3,4;
- Các Thuế cơ sở;
- Website;
- Lưu: VT, QLDN1(2b).

**KT.TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ
PHÓ TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ**



Nguyễn Việt Thống